

## HƯỚNG DẪN

### **Tuyển sinh vào lớp 6 Trung học cơ sở năm học 2022 – 2023**

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông; Thông tư số 05/2018/TT-BGD ngày 28/2/2018 của Bộ GD&ĐT sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của quy chế tuyển sinh Trung học cơ sở và tuyển sinh Trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/06/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; Công văn số 991/UBND-KGVX ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc mở rộng vùng tuyển sinh vào các trường phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 09/08/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hòa Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Công văn số 372/UBND-KGVX ngày 14/3/2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc duyệt phương án tuyển sinh THCS và THPT năm học 2022-2023; Thông báo số 768/TB-SGD&ĐT-TrH ngày 30/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông năm học 2022-2023,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) hướng dẫn công tác Tuyển sinh vào lớp 6 Trung học cơ sở năm học 2022 – 2023, cụ thể như sau:

#### **I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG CÓ CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ THUỘC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢN LÝ**

- 1. Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện theo phương thức xét tuyển.
- 2. Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển, tuổi của học sinh:**
  - Đối tượng tuyển sinh, điều kiện dự tuyển:
    - + Học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học.
    - + Có hộ khẩu thường trú và định cư tại tỉnh Hòa Bình.

- Tuổi của học sinh: Thực hiện theo Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

### **3. Hồ sơ tuyển sinh**

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
- Học bạ cấp Tiểu học.

### **4. Phương án tổ chức**

- Sở GD&ĐT giao các Phòng GD&ĐT chủ động quy định về hồ sơ đăng ký dự tuyển, chịu trách nhiệm hướng dẫn quy trình xét tuyển và ra Quyết định thành lập các Hội đồng tuyển sinh cho các trường THCS, TH&THCS thuộc địa bàn của phòng quản lý.

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo duyệt danh sách trúng tuyển và báo cáo kết quả về Phòng GDTrH-Sở GD&ĐT (theo **mẫu M1a**).

- Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: **Trước ngày 30/7/2022**

## **II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS, CÁC TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THCS&THPT**

**1. Phương thức tuyển sinh:** Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

### **2. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

- Các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2022-2023 theo chỉ tiêu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- *Chú ý:* Các trường hợp học sinh đang học các lớp 7, lớp 8, lớp 9 xin chuyển trường, thôi học, Hiệu trưởng trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT thực hiện tuyển sinh bổ sung theo hướng dẫn tại công văn số 893/SGD&ĐT-TrH ngày 3/5/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **3. Đối tượng tuyển sinh:**

- Thực hiện theo Công văn số 991/UBND-KGVX ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc mở rộng vùng tuyển sinh vào các trường phổ thông Dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau: thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) tại các xã thuộc vùng I, vùng II, vùng III theo các văn bản quy định hiện hành (*không tuyển sinh học sinh có hộ khẩu tại các thị trấn*). Đối với huyện Yên Thủy không tuyển sinh học sinh tại các xã: Ngọc Lương, Lạc Thịnh. Đối với huyện Mai Châu không tuyển sinh học sinh tại xã Chiềng Châu. Riêng đối với thành phố Hòa Bình, chỉ tuyển sinh tại các xã: Độc Lập, Hợp Thành, Mông Hóa, Quang Tiến, Thịnh Minh.

- Thực hiện Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/06/2021 của Ủy ban dân tộc, tuyển sinh đối tượng: thanh niên, thiếu niên là con em các dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 3 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) tại thôn

Lộng, thôn Đệt thuộc Thị trấn Ba Hàng Đồi huyện Lạc Thủy và tại khu Yên Bình, khu Đoàn Kết thuộc Thị trấn Mãn Đức huyện Tân Lạc.

- Được phép tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu tuyển mới được giao hàng năm là con em dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo các văn bản quy định hiện hành.

- *Chú ý:*

+ Các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT thống nhất chỉ tiêu tuyển sinh tại các xã với các phòng GD&ĐT trước khi trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

+ Trường PT DTNT THCS&THPT A huyện Mai Châu chỉ được tuyển học sinh tại các xã Hang Kia và xã Pà Cò sau khi được sự đồng ý của Sở GD&ĐT;

+ Trường PT DTNT THCS&THPT B huyện Mai Châu được mở rộng vùng tuyển đối với các xã lân cận là: xã Đồng Tân, xã Tân Thành, xã Sơn Thủy, trường PTCS Thung Khe xã Thành Sơn. Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Mai Châu và trường PT DTNT THCS&THPT B huyện Mai Châu có trách nhiệm thống nhất về chỉ tiêu tuyển sinh tại các xã này trước khi trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

+ Trường PT DTNT THCS&THPT huyện Lạc Sơn và trường PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn có trách nhiệm thống nhất và trình Sở GD&ĐT phê duyệt về vùng tuyển sinh tại các xã trong địa bàn huyện Lạc Sơn.

+ Trường PT DTNT THCS&THPT Đà Bắc và trường PT DTNT THCS B Đà Bắc có trách nhiệm thống nhất và trình Sở GD&ĐT phê duyệt về vùng tuyển sinh tại các xã trong địa bàn huyện Đà Bắc.

#### **4. Điều kiện dự tuyển**

- Có học bạ và hồ sơ hợp lệ, đã hoàn thành chương trình tiểu học năm học 2021 - 2022 tại tỉnh Hòa Bình.

- Mỗi học sinh chỉ được nộp hồ sơ vào 01 trường PT DTNT THCS hoặc trường PT DTNT THCS&THPT (*do đó phải nộp học bạ Tiểu học bản chính, nếu không trúng tuyển nhà trường phải trả lại học bạ cho học sinh*).

- Độ tuổi: Thực hiện theo Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Các trường hợp đặc biệt khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

#### **5. Hồ sơ dự tuyển**

- Thực hiện theo Điều 3, Chương II, Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Khoản 2, Điều 19, Chương III, Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Giấy khai sinh (*bản sao hợp lệ*);

+ Sổ hộ khẩu (*bản sao hợp lệ*); trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;

+ Học bạ cấp Tiểu học (*bản chính*)

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*).

- *Lưu ý:*

+ Học sinh nộp hồ sơ tại trường PT DTNT THCS hoặc trường PT DTNT THCS&THPT đăng ký dự tuyển.

+ Hội đồng tuyển sinh của các trường phải kiểm tra kỹ hồ sơ của học sinh trước khi thu nhận. Hồ sơ của học sinh phải đảm bảo đầy đủ và hợp lệ. Đặc biệt, học sinh phải nộp đủ các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên từ trước khi xét tuyển mới có giá trị được cộng thêm điểm. Các giấy tờ liên quan đến chế độ cộng điểm ưu tiên nộp sau khi xét tuyển đều không có giá trị.

+ Những trường hợp ngoài quy định cần phải báo cáo và được sự đồng ý của Lãnh đạo Sở GD&ĐT.

## **6. Chế độ ưu tiên.**

6.1. Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

6.2. Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

6.3. Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm cho học sinh thuộc một trong các đối tượng sau:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập tại các xã, thôn thuộc vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh Hòa Bình theo quy định hiện hành.

## **7. Điểm cộng thêm, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển.**

### *7.1. Điểm cộng thêm*

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại mục 6, phần II của văn bản này.

### 7.2. Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển là: Tổng số điểm của điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 1, lớp 2, lớp 3 của các môn Toán, Tiếng Việt; điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4, lớp 5 của các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí; điểm ưu tiên (nếu có).

### 7.3. Nguyên tắc xét tuyển:

- Căn cứ vào chỉ tiêu được giao cho từng xã và điểm xét tuyển, lấy điểm từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu phân bổ. Nếu nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển theo thứ tự ưu tiên lần lượt như sau:

1) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí cao hơn;

2) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 5 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

3) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4 các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí cao hơn;

4) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 4 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

5) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 3 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

6) Tổng điểm kiểm tra định kỳ cuối năm học lớp 2 các môn Toán, Tiếng Việt cao hơn.

- Trường hợp những xã vẫn còn chỉ tiêu nhưng chưa tuyển đủ học sinh thì Hội đồng tuyển sinh báo cáo Sở GD&ĐT chuyển chỉ tiêu sang xã khác.

- Các trường hợp đặc biệt khác phải được sự đồng ý của Sở GD&ĐT.

- Xét tuyển riêng đối với các trường hợp học sinh đăng ký dự tuyển là học sinh người dân tộc Kinh, nhưng phải đảm bảo tuyển không quá 5% trong tổng chỉ tiêu tuyển mới số học sinh được UBND tỉnh giao cho mỗi đơn vị năm học 2022-2023 và học sinh người dân tộc Kinh đó phải có điểm xét tuyển cao hơn điểm xét tuyển của các học sinh người dân tộc không đồng trong cùng xã đó.

## **8. Thời gian duyệt kết quả trúng tuyển với Sở GD&ĐT: 15/7/2022**

## **9. Hội đồng tuyển sinh, việc quản lý học sinh trúng tuyển.**

### 9.1. Hội đồng tuyển sinh.

9.1.1. Giám đốc Sở GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT. Các đơn vị lập danh sách giới thiệu Hội đồng tuyển sinh gồm Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên gửi về phòng GDTrH - Sở GD&ĐT (**theo mẫu M1b**). Các thành viên Hội đồng tuyển sinh không có con, em ruột vợ hoặc chồng, người được giám hộ hoặc được đỡ đầu dự tuyển tại Hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT của cán bộ đó làm nhiệm vụ.

### 9.1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh:

- Căn cứ khu vực tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT thông báo tuyển sinh đến các xã, trường Tiểu học và nhân dân biết để học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển.

- Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2022 - 2023 do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Hội đồng tuyển sinh các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT dự kiến phân bổ chỉ tiêu cho các xã trong vùng tuyển. Sở GD&ĐT phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh căn cứ trên số liệu học sinh con em dân tộc thiểu số và quy mô, trường, lớp học của từng xã để không xảy ra tình trạng phá vỡ quy mô trường, lớp của các trường TH&THCS, các trường THCS trên địa bàn các huyện.

- Thu nhận, kiểm tra hồ sơ tuyển sinh, nhập dữ liệu và nộp dữ liệu về Sở GD&ĐT. Toàn tỉnh sử dụng thống nhất một chương trình quản lý tuyển sinh lớp 6 PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT trên máy vi tính. Các đơn vị tiến hành nhập dữ liệu thí sinh dự thi theo phần mềm đã được cung cấp. *Các đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng GDTrH để được cài đặt và hướng dẫn sử dụng.*

- Các Hội đồng tuyển sinh thực hiện việc xét học sinh trúng tuyển (theo đúng quy định tại Mục 7.3. *Nguyên tắc xét tuyển* trong hướng dẫn này) lập biên bản **(theo mẫu M2)**, làm tờ trình **(theo mẫu M3)** và danh sách học sinh trúng tuyển **(theo mẫu M4)** để Lãnh đạo Sở phê duyệt.

- Hiệu trưởng các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT chịu trách nhiệm trực tiếp trong việc xét học sinh trúng tuyển của nhà trường.

- Các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT chỉ được phép gọi học sinh nhập học sau khi danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 6 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Hội đồng tuyển sinh sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng.

### 9.2. Lịch làm việc của Hội đồng tuyển sinh, duyệt kết quả trúng tuyển

- Thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm.

## 10. Công tác chuẩn bị và một số điểm cần chú ý trong công tác tuyển sinh.

10.1. Các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT nhận mẫu túi hồ sơ và phiếu đăng ký dự thi tại Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT.

10.2. Các trường PT DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT nộp phiếu đăng ký dự tuyển (Bản lưu tại Sở) và file dữ liệu thí sinh dự tuyển về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT trước khi tiến hành xét tuyển. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin khi nhập hồ sơ dự tuyển của học sinh vào phần mềm.

10.3. Hội đồng tuyển sinh của các trường phải niêm yết công khai chế độ ưu tiên để toàn thể thí sinh dự thi được biết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc tính điểm cộng thêm tại Mục 6 trong hướng dẫn này.

10.4. Kinh phí: Thực hiện theo chế độ hiện hành.

### III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 THCS ĐỐI VỚI TRƯỜNG TƯ THỰC

#### 1. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

1.1. Sở GD&ĐT giao các trường tư thực xây dựng phương án xét tuyển trình Sở GD&ĐT phê duyệt.

1.2. Sau khi Sở GD&ĐT phê duyệt phương án tuyển sinh, nhà trường thành lập Hội đồng tuyển sinh và tổ chức xét tuyển.

1.3. Nhà trường trình Sở GD&ĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển trước ngày 26/7/2022.

**\* Lưu ý: Tất cả các công việc trong công tác tuyển sinh được thực hiện theo lịch chi tiết đính kèm. Các đơn vị phải đảm bảo hoàn thành các công việc theo đúng lịch quy định.**

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Phòng GDTrH, Sở GD&ĐT (đồng chí Hoàng Ngọc Ánh – Trưởng phòng GDTrH, điện thoại: 0912311079; đồng chí Trương Trung Yên – chuyên viên phòng GDTrH, điện thoại: 0987498749; Email: trunghochoabinh@gmail.com).

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT nghiêm túc thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện và thành phố;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng CN, CM, NV Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Các trường PT DTNT THCS, các trường PT DTNT THCS&THPT;
- Website ngành;
- Lưu VT, TrH (TTY-06b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Thị Hường**